

2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt: Không yêu cầu;

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt/ Không đạt
1. Tính hợp lệ của hàng hóa	
- Nhà thầu có kê khai và cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh: Tên hàng hóa, Ký mã hiệu, Xuất xứ; <i>(Đối với hàng hóa có cấu tạo bằng gỗ. Nhà thầu phải nêu rõ tên Gỗ, nhóm gỗ);</i> - Hàng hóa được sản xuất từ Quý I năm 2026 về sau; - Có kèm theo Catalogue hình ảnh (bản màu) <i>(hoặc tài liệu tương đương của nhà sản xuất)</i> trong đó thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật của từng loại hàng hóa dự thầu; - Nhà thầu cung cấp đủ các tài liệu theo yêu cầu tại Mục 10.8	Đạt
Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	
- Hàng hóa dự thầu có đặc tính, thông số kỹ thuật hoàn toàn phù hợp và đáp ứng đầy đủ và chính xác các yêu cầu tại bảng “Yêu cầu kỹ thuật (Chương V)”.	Đạt
Hàng hóa dự thầu có ≥ 01 đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa không phù hợp, không đáp ứng đầy đủ và chính xác tại bảng “ Yêu cầu kỹ thuật (Chương V) ”	Không đạt
3. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa	
Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế. Cụ thể như sau: a) Biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa chi tiết, đúng theo nhu cầu và phù hợp với tiến độ. b) Biện pháp vận chuyển, bảo quản hàng hóa: - Có thuyết minh phương án vận chuyển đến địa điểm của bên mua, đề xuất phương tiện vận chuyển hàng hóa. - Có thuyết minh phương án bảo quản hàng hóa trong quá trình vận chuyển, lưu kho. c) Biện pháp đảm bảo về chất lượng của hàng hóa: d) Biện pháp tổ chức, kiểm tra, nghiệm thu bàn giao hàng hóa; e) Có cam kết các nội dung sau: - Cam kết Giao hàng đến từng đầu mối lẻ, từng trạm, kho,...của đơn vị tại khu vực đóng quân.	Đạt

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt/ Không đạt
- Sẵn sàng bảo đảm đúng, đủ theo yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời gian (Ban đêm, ngày Lễ, ngày Tết, ngày nghỉ, mưa bão, dịch bệnh..)	
Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4. Tiến độ thực hiện gói thầu	
Nhà thầu cam kết: - Thời gian thực hiện hợp đồng: 45 ngày kể từ khi hợp đồng có hiệu lực, có bảng tiến độ chi tiết quá trình thực hiện hợp đồng;	Đạt
Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5. Bảo hành, bảo trì	
- Bảo hành 01 đổi 01 khi hàng hóa bị lỗi kỹ thuật trong vòng 02 giờ kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư.	Đạt
- Không bảo hành 01 đổi 01 khi hàng hóa bị lỗi kỹ thuật trong vòng 02 giờ kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư.	Không đạt
6. Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường; Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	
Nhà thầu cam kết: hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý; Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường. Nếu hàng hóa có ảnh hưởng tác động đến môi trường thì có đề xuất biện pháp giải quyết.	Đạt
Nhà thầu Không cam kết hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu;	Không đạt
7. Thông tin uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu kể từ 5 năm trở lại tính từ thời điểm đóng thầu	
Nhà thầu có cam kết không bị đánh giá về uy tín bởi một trong các hành vi vi phạm trong quá trình tham gia dự thầu quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐCP ngày 04/08/2025.	Đạt
Nhà thầu bị đánh giá về uy tín bởi một trong các hành vi vi phạm trong quá trình tham gia dự thầu quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐCP ngày 04/08/2025 nhưng nhà thầu thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 3 lần giá trị yêu cầu cho gói thầu đang xét theo quy định tại khoản 2 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐCP ngày 04/08/2025. .	Chấp nhận được
Nhà thầu bị đánh giá về uy tín bởi một trong các hành vi vi phạm trong quá trình tham gia dự thầu quy định tại	Không đạt

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt/ Không đạt
khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐCP ngày 04/08/2025 nhưng không thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 3 lần giá trị yêu cầu cho gói thầu đang xét theo quy định tại khoản 2 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐCP ngày 04/08/2025. .	
8. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng, chất lượng hàng hóa đã được sử dụng trước đó của nhà thầu kể từ 5 năm trở lại tính từ thời điểm đóng thầu	
+ Không có hợp đồng chậm tiến độ; + Chất lượng hàng hóa, hợp đồng trước đây không bị đánh giá không đảm bảo. + Không có hợp đồng bị kết luận vi phạm dẫn đến chấm dứt hợp đồng bởi nguyên nhân do lỗi của nhà thầu;	Đạt
+ Có hợp đồng chậm tiến độ; + Chất lượng hàng hóa, hợp đồng trước đây bị đánh giá không đảm bảo. + Có hợp đồng bị kết luận vi phạm dẫn đến chấm dứt hợp đồng bởi nguyên nhân do lỗi của nhà thầu;	Không đạt
Kết luận:	ĐẠT (nếu kết quả đánh giá 8 nội dung được đánh giá là “ĐẠT” hoặc “CHẤP NHẬN ĐƯỢC”)
	KHÔNG ĐẠT (nếu kết quả đánh giá 1 các nội dung được đánh giá là “KHÔNG ĐẠT”)

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

4.1. Phương pháp giá thấp nhất

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.